

KẾT LUẬN

Thanh tra một số dự án, công trình từ nguồn kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 và Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ; nguồn kinh phí hỗ trợ an toàn hồ đập, xử lý đê địa phương; nguồn kinh phí sửa chữa đường tỉnh thuộc kế hoạch bảo trì năm 2024 trên địa bàn huyện Hà Trung.

Thực hiện Quyết định thanh tra số 262/QĐ-TTTH ngày 25/02/2025 về thanh tra một số dự án, công trình từ nguồn kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 và Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ; nguồn kinh phí hỗ trợ an toàn hồ đập, xử lý đê địa phương; nguồn kinh phí sửa chữa đường tỉnh thuộc kế hoạch bảo trì năm 2024 trên địa bàn huyện Hà Trung;

Căn cứ báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra và báo cáo giải trình của đơn vị được thanh tra. Chánh Thanh tra tỉnh Kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trên cơ sở danh mục công trình từ nguồn kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 và Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ; nguồn kinh phí hỗ trợ an toàn hồ đập, xử lý đê địa phương; nguồn kinh phí sửa chữa đường tỉnh thuộc kế hoạch bảo trì năm 2024 trên địa bàn huyện Hà Trung; Thanh tra tỉnh lựa chọn 10 công trình do Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Hà Trung làm chủ đầu tư để đánh giá tính hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trong việc đầu tư xây dựng các dự án, cụ thể:

- Có 05 công trình từ nguồn kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa gồm: Kiên cố hóa kênh Bìa Làng xã Hà Giang; Kiên cố hóa kênh tưới, tiêu kết hợp từ trạm bơm Đa Vệt đến cống Giàng xã Hoạt Giang; Kiên cố hóa tuyến kênh tưới, tiêu kết hợp từ nhà bà Kha đi kênh T3, xã Yên Dương; Kiên cố hoá kênh dẫn trạm bơm Đông Thôn xã Yên Dương; Nâng cấp hệ thống thủy lợi trạm bơm Đồng Côi xã Hà Lĩnh.

- Có 04 công trình từ nguồn kinh phí hỗ trợ an toàn hồ đập, xử lý đê địa phương, gồm: Nâng cấp đê sông Tam Điệp đoạn xã Hà Vinh; Xử lý khẩn cấp kè chống sạt lở đê thổ Khối, xã Yên Dương; Sửa chữa, cải tạo đê tả sông Hoạt đoạn xã Hà Vinh; Sửa chữa, cải tạo đê sông Tam Điệp đoạn xã Hà Vinh (giai đoạn 2).

- Có 01 công trình từ nguồn kinh phí sửa chữa đường tỉnh thuộc kế hoạch bảo trì năm 2024: Sửa chữa nền, mặt đường và hệ thống thoát nước đoạn Km6+700 -Km8+600; Km9+050-Km12+600 đường Bim Sơn - Hà Long - Hà Lĩnh (ĐT.522B).

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. VIỆC LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT DỰ ÁN; KHẢO SÁT, THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH.

1. Chủ trương đầu tư và quy hoạch liên quan đến thực hiện dự án

Trên cơ sở, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội, quy hoạch phát triển ngành, các công trình được thanh tra được Hội đồng nhân dân huyện Hà Trung ban hành các Nghị quyết chủ trương đầu tư, UBND huyện ban hành Quyết định đầu tư.

Kiểm tra cho thấy:

Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư các công trình cơ bản đảm bảo theo quy định tại Điều 30 Luật Đầu tư công năm 2014.

2. Việc thực hiện công tác khảo sát

Chủ đầu tư đã thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị thực hiện công trình đối với các công trình trước khi thực hiện lựa chọn đơn vị khảo sát và đơn vị tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật.

Kiểm tra cho thấy:

- Chủ đầu tư chưa đăng tải thông tin về kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư tại một số công trình theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

- Chủ đầu tư cơ bản thực hiện đầy đủ quy định về quản lý chất lượng khảo sát tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ, tuy nhiên trong phương án vẫn chưa thể hiện chi tiết, cụ thể:

+ Phương án kỹ thuật khảo sát lập biện pháp bảo đảm an toàn cho người, thiết bị, các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình xây dựng khác trong khu vực khảo sát; biện pháp bảo vệ môi trường.

+ Chưa có báo cáo việc giám sát khảo sát theo quy định: Một số công trình chưa có Quyết định cử cán bộ giám sát khảo sát, biên bản kiểm tra năng lực thực tế của nhà thầu tại hiện trường.

3. Việc lập, thẩm định, phê duyệt Thiết kế xây dựng và dự toán

Trên cơ sở Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, các công trình được UBND huyện Hà Trung phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng công trình theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014 và Quyết định số 3715/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh.

Kiểm tra cho thấy:

- Việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đưa chi phí về phí bảo vệ môi trường, thuế tài nguyên là chưa đảm bảo tính chất của từng công trình dự án¹.

- Không đưa chi phí bảo hiểm công trình liên quan đến bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng theo Nghị định số 119/2015/NĐ-CP và Nghị định số 20/2022/NĐ-CP đã được Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo tại Văn bản số 6377/UBND ngày 10/5/2022².

- Giảm trừ các chi phí khác khi quyết toán công trình giá trị 542.219.675 đồng (*biểu chi tiết kèm theo*), cụ thể: Công trình: Sửa chữa nền, mặt đường và hệ thống thoát nước đoạn Km6+700 - Km8+600; Km9+050 - Km12+600 đường Bim Sơn - Hà Long - Hà Lĩnh (ĐT.522B), huyện Hà Trung: 46.653.240 đồng; Nâng cấp hệ thống thủy lợi trạm bơm Đồng Côi xã Hà Lĩnh: 30.000.000 đồng; Sửa chữa, cải tạo đê sông Tam Điệp đoạn xã Hà Vinh (giai đoạn 2): 182.676.567 đồng; Xử lý khẩn cấp kè chống sạt lở đê Thổ Khối, xã Yên Dương: 282.889.868 đồng.

II. VIỆC LỰA CHỌN HÌNH THỨC QUẢN LÝ DỰ ÁN

Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện Hà Trung (viết tắt là Ban QLDA) thành lập theo quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện, hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, tự đảm bảo thu chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Ban QLDA có tư cách pháp nhân có con dấu riêng được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật; Ban QLDA thực hiện các chức năng theo quy định tại Khoản 2, Điều 63 Luật Xây dựng; Khoản 3 Điều 17 của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ và khoản 2 Điều 6 Thông tư số 16/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

Ban QLDA đã được cấp Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số THH - 00067804 theo Quyết định 7471/QĐ-SXD ngày 10/10/2022 của Giám đốc Sở Xây dựng. Phạm vi hoạt động, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình: dân dụng công nghiệp, giao thông, NN&PTNT, hạ tầng kỹ thuật/ Hạng III.

Kiểm tra cho thấy:

Ban QLDA lựa chọn hình thức tự quản lý dự án là đảm bảo theo quy định tại Điều 23 Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

¹ Công trình: Sửa chữa nền, mặt đường và hệ thống thoát nước đoạn Km6+700 - Km8+600; Km9+050 - Km12+600 đường Bim Sơn - Hà Long - Hà Lĩnh (ĐT.522B), huyện Hà Trung, Xử lý khẩn cấp kè chống sạt lở đê Thổ Khối, xã Yên Dương, huyện Hà Trung, Sửa chữa, cải tạo đê sông Tam Điệp đoạn xã Hà Vinh, huyện Hà Trung (giai đoạn 2)...

² Công trình: Kiên cố hóa kênh Bìa Làng, xã Hà Giang, huyện Hà Trung, Kiên cố hóa kênh tưới, tiêu kết hợp từ trạm bơm Đa Vệt đến cống Giàng xã Hoạt Giang, huyện Hà Trung, Sửa chữa nền, mặt đường và hệ thống thoát nước đoạn Km6+700 - Km8+600; Km9+050 - Km12+600 đường Bim Sơn - Hà Long - Hà Lĩnh (ĐT.522B), huyện Hà Trung.....

III. THANH TRA VIỆC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ ĐẤU THẦU

1. Việc lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Việc lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại 10 công trình cơ bản đảm bảo quy định theo Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

2. Việc tổ chức lựa chọn nhà thầu, đánh giá hồ sơ đề xuất, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; thương thảo, đàm phán, ký hợp đồng

Tại 09 công trình, các gói thầu tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát được thực hiện theo quy trình chỉ định thầu, cơ bản đảm bảo quy định tại Điều 56 Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Đối với 10 gói thầu xây lắp và 01 gói thầu tư vấn giám sát được thực hiện theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước: Trình tự thủ tục tổ chức lựa chọn nhà thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu cơ bản đảm bảo quy định tại Điều 26, 27, 28, 29, 30, 31 Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Tuy nhiên, còn một số khuyết điểm sau:

- Một số gói thầu tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát còn chưa đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định Điều 78 Nghị định 24/2024/NĐ-CP về quy trình chỉ định thầu rút gọn.

- Nội dung các hợp đồng tư vấn thiết kế công trình áp dụng hợp đồng trọn gói chưa quy định cụ thể về trách nhiệm của các bên trong việc xử lý, đền bù đối với việc tính toán sai số, khối lượng công việc theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 62 Luật Đấu thầu năm 2013.

- Nội dung hợp đồng gói thầu xây lắp chưa quy định cụ thể về điều khoản thu hồi tạm ứng hợp đồng xây dựng theo quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều 18 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP.

IV. VIỆC THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Kết quả kiểm tra 10 công trình thể hiện: Có 04 công trình đã phê duyệt quyết toán hoàn thành, gồm: Kiên cố hóa kênh Bia Làng xã Hà Giang; Kiên cố hóa kênh tưới, tiêu kết hợp từ trạm bơm Đa Vệt đến cống Giàng xã Hoạt Giang; Kiên cố hóa tuyến kênh tưới, tiêu kết hợp từ nhà bà Kha đi kênh T3, xã Yên Dương; Nâng cấp đê sông Tam Điệp đoạn xã Hà Vinh. Có 05 công trình đang trong quá trình thi công, gồm: Kiên cố hoá kênh dẫn trạm bơm Đông Thôn xã Yên Dương; Nâng cấp hệ thống thủy lợi trạm bơm Đồng Côi xã Hà Lĩnh; Xử lý khẩn cấp kè chống sạt lở đê thổ Khối, xã Yên Dương; Sửa chữa, cải tạo đê tả sông Hoạt đoạn xã Hà Vinh; Sửa chữa, cải tạo đê sông Tam Điệp đoạn xã Hà

Vinh (giai đoạn 2). Có 01 công trình đang chuẩn bị công tác triển khai thi công: Sửa chữa nền, mặt đường và hệ thống thoát nước đoạn Km6+700 -Km8+600; Km9+050-Km12+600 đường Bim Sơn - Hà Long - Hà Lĩnh (ĐT.522B).

Qua kiểm tra cho thấy:

- Việc thi công tại hiện trường của 09 công trình còn một số vi phạm trong việc áp dụng biện pháp thi công và dự toán với tổng giá trị kiến nghị xử lý là 822.595.827 đồng (*biểu chi tiết kèm theo*). Chủ đầu tư thống nhất thương thảo với đơn vị thi công thực hiện kiến nghị xử lý số tiền trên.

- Có 01 công trình chậm tiến độ giải phóng mặt bằng: Nâng cấp hệ thống thủy lợi trạm bơm Đồng Côi xã Hà Lĩnh.

- Tại 09/10 công trình, tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình lập báo cáo về công tác giám sát thi công xây dựng công trình chưa đầy đủ nội dung quy định tại Phụ lục IV Nghị định số 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Chủ đầu tư chưa có thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của chủ đầu tư, nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình, cho các nhà thầu có liên quan biết để phối hợp thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

- Các bản vẽ hoàn công ghi chưa đầy đủ ngày, tháng, thời điểm nghiệm thu, hoàn công; không lập các bản vẽ hoàn công đối với phần hạng mục bị che khuất trước khi tiến hành thi công các hạng mục tiếp theo.

- Một số biên bản nghiệm thu công việc chưa ghi số biên bản nghiệm thu và khối lượng được nghiệm thu.

V. VIỆC THỰC HIỆN CÁC KẾT LUẬN THANH TRA, KIỂM TRA, KIỂM TOÁN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN ĐỐI VỚI CÁC CÔNG TRÌNH

Tính đến thời điểm thanh tra, các công trình chưa có kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan có thẩm quyền.

C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN

1. Về ưu điểm

- Chủ đầu tư thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư cơ bản đảm bảo Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công và các Nghị định của Chính phủ về đầu tư xây dựng. Việc đầu tư các công trình sau khi hoàn thành thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng tưới tiêu, an toàn hồ đập.

- Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, lựa chọn hình thức quản lý dự án cơ bản đảm bảo theo quy định.

2. Về khuyết điểm, vi phạm

2.1. Giai đoạn chuẩn bị đầu tư

- Chủ đầu tư chưa đăng tải thông tin về kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư tại một số công trình.

- Việc thực hiện quản lý chất lượng khảo sát tại 5/10 công trình thực hiện chưa đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

2.2. Giai đoạn thực hiện đầu tư

- Không đưa chi phí bảo hiểm công trình liên quan đến bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng theo Nghị định số 119/2015/NĐ-CP và Nghị định số 20/2022/NĐ-CP đã được Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo tại Văn bản số 6377/UBND ngày 10/5/2022.

- Tại 06/10 công trình đang triển khai: Kiến nghị xử lý không thanh toán khi thực hiện quyết toán với số tiền 761.711.686 đồng, trong đó: Sai phạm trong công tác lập dự toán với số tiền là 542.219.675 đồng; sai phạm do thi công với số tiền 219.492.011 đồng.

- Nội dung hợp đồng tư vấn thiết kế các công trình chưa đầy đủ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 62 Luật Đấu thầu năm 2013. Nội dung hợp đồng gói thầu xây lắp chưa quy định cụ thể về điều khoản thu hồi tạm ứng hợp đồng xây dựng theo quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều 18 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP.

- 01 công trình chậm tiến độ giải phóng mặt bằng.

- Các công trình tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình lập báo cáo về công tác giám sát thi công xây dựng công trình chưa đầy đủ nội dung quy định. Việc thực hiện chế độ báo cáo giám sát đánh giá dự án đầu tư; thực hiện hệ thống quản lý chất lượng chưa đảm bảo theo quy định.

2.3. Giai đoạn kết thúc đầu tư

Tại 04 công trình đã hoàn thành việc phê duyệt quyết toán phát hiện sai phạm do quyết toán sai tiêu chuẩn định mức với số tiền 61.008.000 đồng. Chủ đầu tư đã phối hợp với các đơn vị nộp đầy đủ số tiền trên về NSNN theo Quyết định thu hồi của Chánh thanh tra tỉnh.

3. Trách nhiệm

Để xảy ra những khuyết điểm, vi phạm đã được chỉ ra trong kết luận thanh tra, trách nhiệm thuộc về:

- Trách nhiệm chính thuộc về Chủ đầu tư (Giám đốc; Phó Giám đốc phụ trách);

- Trách nhiệm tham mưu, thẩm định hồ sơ, quyết toán công trình thuộc về phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị;

- Trách nhiệm trực tiếp thuộc về cán bộ tham mưu của Ban QLDA, phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị, đơn vị thi công, đơn vị tư vấn thiết kế, đơn vị giám sát.

II. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Chủ đầu tư Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Hà Trung

- Kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến các khuyết điểm, vi phạm theo thẩm quyền.

- Phối hợp với các nhà thầu khẩn trương thực hiện các phần việc trong hợp đồng, thi công hoàn thành công trình bàn giao đưa vào sử dụng đảm bảo tiến độ như đã cam kết.

- Đối với 06 dự án đang triển khai: Thực hiện kiến nghị xử lý với số tiền 761.711.686 đồng khi thực hiện quyết toán dự án hoàn thành.

- Đối với dự án Sửa chữa nền, mặt đường và hệ thống thoát nước đoạn Km6+700 -Km8+600; Km9+050-Km12+600 đường Bim Sơn - Hà Long - Hà Lĩnh (ĐT.522B) đang trong quá trình chuẩn bị thi công và hoàn thiện, Đoàn Thanh tra thực hiện kiểm tra theo thiết kế bản vẽ thi công và dự toán được duyệt. Trong các bước triển khai thi công công trình tiếp theo đề nghị Chủ đầu tư cùng nhà thầu tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế chỉ đạo nhà thầu thi công, thi công theo đúng thiết kế bản vẽ được cấp thẩm quyền phê duyệt; đồng thời căn cứ khối lượng thi công thực tế thực hiện nghiệm thu, thanh quyết toán giá trị hoàn thành của dự án đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật có liên quan.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận thanh tra; báo cáo kết quả xử lý sau thanh tra về Thanh tra tỉnh trước ngày 20/4/2025 để tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Đối với UBND huyện Hà Trung

- Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn có liên quan kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến các khuyết điểm, vi phạm trong việc thẩm định dự toán, thẩm tra phê duyệt quyết toán công trình.

- Bố trí đủ nguồn vốn đối ứng của địa phương theo đúng quy định của chủ trương đầu tư các công trình.

- Chỉ đạo UBND xã Hà Lĩnh đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng sạch cho đơn vị thi công thực hiện dự án.

- Chỉ đạo Ban QLDA tổ chức thực hiện kết luận và kiến nghị đã được chỉ ra tại văn bản này.

3. Kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh

Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo Chủ tịch UBND huyện Hà Trung thực hiện kết luận, kiến nghị của Thanh tra tỉnh.

III. CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA

Việc công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 48, Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ:

- Công khai trước đối tượng thanh tra.
- Công khai toàn văn kết luận thanh tra trên trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Thanh tra CP (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- UBKT TU (để ph/h);
- Ban Nội chính TU (để ph/h);
- Chánh thanh tra tỉnh (để b/c);
- Huyện ủy Hà Trung (để c/đ);
- UBND huyện Hà Trung (để th/h);
- Phòng XLSTT, Phòng TTQGKNTC 1 (để th/h);
- Lưu VP, ĐTTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Trương Nho Tự

TỔNG HỢP SỐ LIỆU GIÁ TRỊ KIẾN NGHỊ XỬ LÝ

Kết quả thanh tra 10 công trình theo Quyết định số 262/QĐ-TTTH ngày 25/02/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh Thanh Hóa
(Kèm theo Kết luận số /KL-TTTH ngày /3/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh)

TT	Tên công trình, dự án	Tổng giá trị kiến nghị xử lý	Giá trị phát hiện		Giá trị kiến nghị xử lý	
			Chi phí xây dựng	Chi phí khác (sai phạm khi lập dự toán)	Thu hồi	Giảm trừ khi phê duyệt quyết toán
I	Nguồn kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ phát triển đất trồng lúa					
1	Kiên cố hóa kênh Bìa Làng xã Hà Giang, huyện Hà Trung	16.068.000	16.068.000		16.068.000	
2	Kiên cố hóa kênh tưới, tiêu kết hợp từ trạm bơm Đa Vệt đến cống Giàng xã Hoạt Giang, huyện Hà Trung	18.020.000	18.020.000		18.020.000	
3	Kiên cố hóa tuyến kênh tưới, tiêu kết hợp từ nhà bà Kha đi kênh T3, xã Yên Dương, huyện Hà Trung	11.080.000	11.080.000		11.080.000	
4	Kiên cố hoá kênh dẫn trạm bơm Đông Thôn xã Yên Dương, huyện Hà Trung	28.582.734	28.582.734			28.582.734

5	Nâng cấp hệ thống thủy lợi trạm bơm Đồng Côi xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung	63.778.243	33.778.243	30.000.000		63.778.243
II	Nguồn kinh phí hỗ trợ an toàn hồ đập, xử lý đê địa phương					
1	Nâng cấp đê sông Tam Điệp đoạn xã Hà Vinh, huyện Hà Trung	15.840.000	15.840.000		15.840.000	
2	Xử lý khẩn cấp kè chống sạt lở đê thổ Khối, xã Yên Dương, huyện Hà Trung	340.653.013	57.763.144	282.889.868		340.776.872
3	Sửa chữa, cải tạo đê tả sông Hoạt đoạn xã Hà Vinh, huyện Hà Trung	18.354.479	18.354.479			18.354.479
4	Sửa chữa, cải tạo đê sông Tam Điệp đoạn xã Hà Vinh, huyện Hà Trung (giai đoạn 2)	227.225.076	44.548.509	182.676.567		227.225.076
III	Nguồn kinh phí sửa chữa đường tỉnh thuộc kế hoạch bãi trì					
1	Sửa chữa nền, mặt đường và hệ thống thoát nước đoạn Km6+700 -Km8+600; Km9+050-Km12+600 đường Bim Sơn - Hà Long - Hà Lĩnh (ĐT.522B)	82.994.282	36.341.042	46.653.240		82.994.282
IV	Tổng	822.595.827	280.376.151	542.219.675	61.008.000	761.711.686

